

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ LỘC
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 10/2019/HS-ST
Ngày 23 - 4 - 2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ LỘC, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Công.

Các Hội thẩm nhân dân :

Ông Trần Văn Ngọc

Ông Nguyễn Hữu Tĩnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Huyền Thương - Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Thủy - Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2019/HS-ST ngày 18 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Trần Văn T, sinh năm 1962 tại Nam Định; nơi cư trú: Thôn 3, xã M, huyện M, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch Việt Nam con ông Trần Văn C và bà Trần Thị M; có vợ là Trần Thị Tvà có 02 con; tiền sự: Không; tiền án: Không. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/12/2018. Có mặt.

2. Trần Tất H, sinh ngày 02/6/1967 tại Nam Định; nơi cư trú: Thôn 1, xã M, huyện M, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch Việt Nam; con ông Trần Tất Hvà bà Trần Thị N; có vợ là Trần Thị A và có 03 con; tiền sự: Không; tiền án: Không. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/12/2018 đến ngày 06/01/2019. Có mặt.

3. Trần Thanh Đ, sinh ngày 18/12/1969 tại Nam Định; nơi cư trú: 25/241, phường V, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch Việt Nam con ông Trần Đức D và bà Trần Thị D; có vợ là Trần Thị H và có 02 con tiền sự: Không; tiền án: Không. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/12/2018 đến ngày

06/01/2019. Có mặt.

4. Trần Đức L, sinh ngày 22/02/1973 tại Nam Định; nơi cư trú: Thôn 3, xã M, huyện M, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch Việt Nam con ông Trần Đức Tvà bà Hoàng Thị T; có vợ là Trần Thị H và có 02 con; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Bản án số 49/HSST ngày 22/6/1999 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xử phạt 03 năm tù về tội “Vi phạm các quy định về an toàn giao thông vận tải” theo điểm a khoản 2 Điều 186 Bộ luật hình sự 1999 đã được xóa án tích. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/01/2019. Có mặt.

5. Trần Ngọc T, sinh ngày 01/01/1966 tại Nam Định; nơi cư trú: Thôn 1, xã M, huyện M, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch Việt Nam con ông Trần Ngọc T và bà Trần Thị V; có vợ là Trần Thị N và có 04 con; tiền sự: Không; tiền án: Không. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/01/2019 đến ngày 22/01/2019. Có mặt.

6. Trần Văn O, sinh ngày 16/02/1971 tại Nam Định; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 2, xã Mỹ Hà, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Thôn 3, xã M, huyện M, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch Việt Nam con ông Trần Văn M và bà Trần Thị N; có vợ là Trần Thị H và có 03 con; tiền sự: Không; tiền án: Không. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/12/2018 đến ngày 06/01/2019. Có mặt.

7. Trần Mạnh T, sinh ngày 04/6/1986 tại Nam Định; nơi cư trú: Thôn 3, xã M, huyện M, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch Việt Nam con ông Trần Quang D và bà Trần Thị N; có vợ là Trần Thị Tvà có 01 con; tiền sự: Không; tiền án: Không. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/12/2018 đến ngày 06/01/2019. Có mặt.

8. Trần Đức H, sinh ngày 04/6/1966 tại Nam Định; nơi cư trú: Thôn 3, xã M, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch Việt Nam con ông Trần Đức Tvà bà Trần Thị L; có vợ là Trần Thị Hvà có 02 con; tiền sự: Không; tiền án: Không. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/12/2018 đến ngày 15/01/2019. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ ngày 27/12/2018, sau khi ăn cỗ tại nhà ông Trần Đức Q ở thôn P, xã M, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định thì Trần Đức L, Trần Ngọc T, Trần Thanh Đ, Trần Tất H, Trần Văn O cùng rủ nhau sang nhà Trần Đức H sát cạnh nhà ông Q để đánh bạc. Khi đến nhà H, các đối tượng đã thấy 01 bộ tú lơ khơ có 52 cây bài để trên chiếu được trải sẵn ở khu vực hiên nhà, lúc này Đ đã gọi điện thoại cho Trần Văn T đến nhà H để đánh bạc, T đồng ý. Khi bắt đầu đánh bạc có L, T, T, Đ, H tham gia bằng hình thức đánh xì tố ăn tiền, O và H ngồi xem. Đến khoảng 21 giờ 10 phút cùng ngày thì Trần Mạnh T sang nhà H chơi thì thấy đang đánh bạc; L đánh thua hết số tiền 200.000 đồng nên dừng chơi ra về thì O vào thay vị trí của L.

Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày thì Trần Ngọc T tiếp tục đi về không đánh bạc nữa; Trần Mạnh T vào thay vị trí của Trần Ngọc T. Trong quá trình đánh bạc, H, Trần Ngọc T, Đ, T, Trần Mạnh T mỗi người đưa cho H chủ nhà 10.000 đồng là tiền mượn địa điểm, phục vụ thuốc hút và nước uống, tổng số tiền hồ H thu được là 50.000 đồng.

Về hình thức chơi đánh xì tố ăn tiền: Các đối tượng dùng bộ tú lơ khơ có 52 cây bài, chỉ lấy 28 cây bài từ cây bài số 8 đến cây bài A. Khi bắt đầu chơi: người thắng ván đầu tiên được tráo bài cho các người chơi; vòng đầu tiên người chơi được rút lá bài thứ nhất bất kỳ trên nọc rồi lật lên, tiếp tục người chơi rút lá bài thứ hai bất kỳ rồi úp xuống gọi bài “Tẩy” mỗi người chơi được quyền rút tối đa 5 lá bài, mức đặt cược từ 10.000 đồng đến 50.000 đồng; sau đó người chơi tự quyết định nếu thấy bài yếu người chơi được quyền úp bỏ và mất số tiền đã cược lúc úp bài; nếu thấy bài có điểm cao người chơi tiếp tục rút lá bài thứ 3,4,5 và đặt cược tiền; từ cây bài thứ 3 trở đi nếu ai không tiếp tục “tố” thì người tố cuối cùng sẽ thắng, nếu có người chơi đến lá bài thứ 5 thì sẽ lật cả bài Tẩy lên đo bài theo thứ tự từ lá bài cao đến lá bài thấp theo thứ tự từ cây bài A,K,Q,J,10,9,8 và theo chất cơ, zô, tép, bích; Tứ quý là 4 lá bài cùng giá trị khác chất; bộ ba là ba lá bài cùng giá trị khác chất; cặp bài là 2 lá bài cùng giá trị khác chất. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Mỹ Lộc bắt quả tang Trần Thanh Đ, Trần Văn T, Trần Tất H, Trần Mạnh T, Trần Văn O đang đánh xì tố ăn tiền. Thu tại chiếu bạc số tiền 1.280.00 đồng.

Các đối tượng H, T, Đ, Hóa, O, Trần Mạnh T đều khai nhận trước khi bị bắt quả tang còn có Trần Đức L và Trần Ngọc T tham gia chơi xì tố ăn tiền. Ngày 04/01/2019, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Mỹ Lộc ra lệnh bắt tạm giam đối với Trần Ngọc T và ra Quyết định truy nã số 01 ngày 04/01/2019 đối với Lộc đến ngày 06/01/2019 cơ quan điều tra đã bắt được đối tượng L.

Trong quá trình điều tra: Đ khai nhận có 1.600.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt còn lại 1.490.000 đồng; T khai nhận có 3.705.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt còn lại 3.405.000 đồng, H khai nhận có 3.000.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt vẫn còn lại 3.000.000 đồng; Trần Mạnh T khai nhận có 797.000 đồng, khi bị bắt còn lại 707.000 đồng; Trần Ngọc T khai nhận có 500.000 đồng, khi bị bắt tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra 400.000 đồng là số tiền còn lại sau khi đánh bạc; L khai nhận có 200.000 đồng để đánh bạc và bị thua hết số tiền này; O khai nhận có 550.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt còn lại 380.000 đồng; H khai nhận thu được 50.000 đồng tiền thu hồ của các đối tượng (trong tổng số tiền thu giữ khi bị bắt là 1.540.000 đồng). Như vậy tổng số tiền các đối tượng dùng vào việc đánh xì tố ăn tiền: là 10.712.000 đồng (Mười triệu bảy trăm mười hai ngàn đồng)

Vật chứng thu giữ khác: 01 bộ tú lơ khơ có 52 cây bài và thu giữ của Trần Văn O 01 dao găm dạng bầm bằng kim loại có chiều dài 10cm; 01 dao có chiều dài 65cm, chuôi dao bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại. Thu giữ số tiền không sử dụng vào việc đánh bạc của Trần Thanh Đ 2.509.000 đồng và Trần Đức H số tiền 1.490.000 đồng.

Tại phiên toà: Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Cáo trạng số 09/CT- VKS- ML ngày 15 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc truy tố các bị cáo Trần Đức H , Trần Văn T , Trần Tất H , Trần Thanh Đ , Trần Đức L , Trần Ngọc T , Trần Văn O , Trần Mạnh T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố các bị cáo Trần Văn T , Trần Tất H , Trần Thanh Đ , Trần Đức L , Trần Ngọc T , Trần Văn O , Trần Mạnh T và Trần Đức H phạm tội “Đánh bạc”.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17 Bộ luật hình sự 2015: Xử phạt Trần Đức L từ 06 đến 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ 06/01/2019.

3. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015:

Xử phạt các bị cáo Trần Văn T, Trần Tất H, Trần Thanh Đ mỗi bị cáo 08 đến 10 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 16 đến 20 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 23/4/2019. Giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

4. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17; Điều 36 Bộ luật hình sự 2015:

- Xử phạt các bị cáo Trần Văn O, Trần Mạnh T, Trần Ngọc T và Trần Đức H mỗi bị cáo từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian các bị cáo bị tạm giữ, tạm giam được trừ vào hình phạt cải tạo không giam giữ, cứ 01 ngày tạm giữ, tạm giam được tính bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ. Trong thời gian chấp hành hình phạt các bị cáo Trần Ngọc T, Trần Văn O, Trần Mạnh T, Trần Đức H phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần.

Giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú giám sát, giáo dục .

Miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo Trần Văn O, Trần Ngọc T, Trần Mạnh T và Trần Đức Hà.

5. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

6. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 10.712.000 đồng. Tịch thu tiêu huỷ 01 bộ bài tứ lơ khơ 52 cây, 01 dao găm dạng bấm, 01 dao. Trả lại cho Trần Thanh Đ 2.509.000 đồng, trả lại cho Trần Đức H số tiền 1.490.000 đồng.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ khác như: Biên bắt bắt người phạm tội quả tang; lời khai của người làm chứng; biên bản thu giữ vật chứng ...Như vậy đã đủ cơ sở khẳng định: Vào tối ngày 27/12/2018, Trần Văn T, Trần Tất H, Trần Thanh Đ, Trần Đức L, Trần Ngọc T, Trần Văn O, Trần Mạnh T có hành vi chơi bài ăn tiền với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 10.712.000 đồng. Trần Đức H là chủ nhà đã cho các bị cáo mượn địa để đánh bạc và thu tiền hồ, do chưa đến mức phạm tội gá bạc nhưng bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội đánh bạc với vai trò đồng phạm giúp sức cùng các bị cáo khác. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015.

[3] Cờ bạc là một trong những tệ nạn xã hội làm ảnh hưởng xấu tới thuần phong mỹ tục của dân tộc ta, do đó hành vi đánh bạc bị pháp luật ngăn cấm. Các bị cáo đều là những người có năng lực trách nhiệm hình sự, biết việc đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng với lòng tham, muốn kiếm thêm tiền nhưng không thông qua lao động và suy nghĩ đơn giản coi đó là thú tiêu khiển nên các bị cáo đã tụ tập đánh bạc. Hành vi đánh bạc của các bị cáo đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm đến trật tự công cộng, mặc dù hành vi phạm tội của các bị cáo mang tính tự phát, đơn giản nhưng cần phải xử lý các bị cáo bằng pháp luật hình sự mới có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo các bị cáo đồng thời răn đe phòng ngừa chung. Trong vụ án này các bị cáo thực hiện tội phạm có đồng phạm nhưng tính chất đồng phạm giản đơn nên trong khi lượng hình không xếp vai trò của từng bị cáo để quyết định hình phạt.

[4] Hội đồng xét xử đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo như sau: Tất cả các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Các bị cáo Trần Đức H, Trần Văn T, Trần Tất H, Trần Thanh Đ, Trần Ngọc T, Trần Văn O, Trần Mạnh T đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Tất cả các bị cáo đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Qua đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, căn cứ vào nhân thân của các bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử quyết định hình phạt đối với từng bị cáo như sau: Bị cáo Trần Đức L sau khi phạm tội đã bỏ trốn khỏi địa phương, cơ quan Cảnh sát

điều tra - Công an huyện Mỹ Lộc ra Quyết định truy nã số 01 ngày 04/01/2019 đối với L đến ngày 6/01/2019 cơ quan điều tra đã bắt được đối tượng L. Vì vậy áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly Trần Đức L ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo cải tạo, giáo dục đối với bị cáo. Tuy vậy bị cáo tham gia đánh bạc với thời gian ngắn, số tiền đánh bạc rất ít nên cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt. Đối với các bị cáo Trần Văn T, Trần Tất H, Trần Thanh Đ là những người tham gia đánh bạc từ đầu đến khi bị bắt nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên chỉ cần tuyên phạt các bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo để các bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi cư trú. Các bị cáo Trần Ngọc T, Trần Văn O, Trần Mạnh T tham gia đánh bạc trong thời gian ngắn và chủ nhà Trần Đức H là đồng phạm với vai trò giúp sức đều có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên chỉ cần tuyên phạt các bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ để các bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi cư trú. Thời gian các bị cáo bị tạm giữ, tạm giam được trừ vào hình phạt cải tạo không giam giữ, cứ 01 ngày tạm giữ, tạm giam được tính bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ. Do các bị cáo Trần Ngọc T, Trần Văn O, Trần Mạnh T, Trần Đức H đều không có thu nhập ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo. Trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ các bị cáo Trần Ngọc T, Trần Văn O, Trần Mạnh T, Trần Đức H không có việc làm hoặc bị mất việc làm thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần.

[6] Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với tất cả các bị cáo.

[7] Vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 10.712.000 đồng. Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây. 01 dao găm dạng bấm bằng kim loại có chiều dài 10cm; 01 dao có chiều dài 65cm, chuôi dao bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại thu giữ của Trần Văn O là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Trả lại cho Trần Thanh Đ 2.509.000 đồng, trả lại cho Trần Đức H số tiền 1.490.000 đồng.

[8] Án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Trần Văn T, Trần Tất H, Trần Thanh Đ, Trần Đức L, Trần Ngọc T, Trần Văn O, Trần Mạnh T và Trần Đức H phạm tội “Đánh bạc”.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015: Xử phạt Trần Đức L 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ 06/01/2019.

3. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015:

Xử phạt các bị cáo Trần Văn T, Trần Tất H, Trần Thanh Đ mỗi bị cáo 08 (Tám) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 16 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 23/4/2019. (các bị cáo Trần Tất H, Trần Thanh Đ đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/12/2019 đến ngày 06/01/2019. Bị cáo Trần Văn T đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/12/2019 đến ngày xét xử sơ thẩm 23/4/2019).

Giao các bị cáo Trần Văn T, Trần Tất H cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện M, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Trần Thanh Đ cho Ủy ban nhân dân phường V, thành phố N, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Căn cứ Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Trần Văn T nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

5. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự 2015:

- Xử phạt các bị cáo Trần Văn O, Trần Mạnh T mỗi bị cáo 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ được trừ đi 30 ngày (các bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/12/2018 đến ngày 06/01/2019).

- Xử phạt bị cáo Trần Ngọc T 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ được trừ đi 57 ngày (bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/01/2019 đến ngày 22/01/2019).

- Xử phạt bị cáo Trần Đức H 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ được trừ đi 57 ngày (bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/12/2018 đến ngày 15/01/2019).

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan tổ chức được giao giám sát giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ các bị cáo Trần Ngọc T, Trần Văn O, Trần Mạnh T, Trần Đức H không có việc làm hoặc bị mất việc làm thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần.

Giao các bị cáo Trần Ngọc T, Trần Mạnh T, Trần Văn O và Trần Đức H cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện M, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục.

Trong trường hợp người bị phạt cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo Trần Văn O, Trần Ngọc T, Trần Mạnh T và Trần Đức H.

6. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 10.712.000 đồng. Tịch thu tiêu huỷ 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây, 01 dao găm dạng bấm, 01 dao có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/3/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Lộc và Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Lộc. Trả lại cho Trần Thanh Đ 2.509.000 đồng, trả lại cho Trần Đức H số tiền 1.490.000 đồng.

7. Án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Các bị cáo Trần Văn T, Trần Tất H, Trần Thanh Đ, Trần Đức L, Trần Ngọc T, Trần Văn O, Trần Mạnh T và Trần Đức H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

8. Quyền kháng cáo: Các bị cáo Trần Văn T, Trần Tất H, Trần Thanh Đ, Trần Đức L, Trần Ngọc T, Trần Văn O, Trần Mạnh T và Trần Đức H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án thì người bị thi hành án có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án, thời hiệu thi hành án thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Mỹ Lộc;
- CA huyện Mỹ Lộc;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Lộc;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nam Định
- UBND cấp xã nơi cư trú của các bị cáo;
- Các bị cáo;
- Lưu HSVA, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thành Công